

Số: 371 /KH-THBVB

Nhà Bè, ngày 09 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình nhà trường
Năm học 2024-2025

Thực hiện Công văn số 5851/SGDDT-GDTH ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình nhà trường tại các cơ sở giáo dục tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 1581/GDDT ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình nhà trường kể từ năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 1718/GDDT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình nhà trường kể từ năm học 2024-2025.

Trường Tiểu học Bùi Văn Ba xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Mục đích, biện pháp

- Nhằm mục đích nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Vào đầu năm học, hiệu trưởng tổ chức họp Hội đồng trường đánh giá những thuận lợi, khó khăn và những yếu tố đặc điểm của địa phương tác động đến việc thực hiện chương trình giáo dục tại nhà trường; điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình của nhà trường; xác định các nội dung giáo dục, hình thức tổ chức phù hợp với môn học, hoạt động giáo dục để liên hệ với tổ chức, đơn vị, cá nhân, gia đình học sinh cùng phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục và tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn; xây dựng phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục và các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

2. Về chương trình giảng dạy

- Chương trình, giáo trình và tài liệu giảng dạy được lựa chọn phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hoặc được Sở Giáo dục và Đào tạo có kết luận đánh giá chất lượng. Tuân thủ Luật Xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác có liên quan.

- Chương trình giảng dạy bao gồm kế hoạch dạy học, kế hoạch giảng dạy được thiết kế theo từng khối lớp, từng thời điểm giảng dạy.

- Chương trình giảng dạy do Hiệu trưởng hoặc phân công Phó Hiệu trưởng được

phân công trực tiếp bảo quản và theo dõi để bảo đảm thực hiện đúng theo hướng dẫn chuyên môn hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Hiệu trưởng có trách nhiệm bảo quản các hồ sơ phục vụ công tác quản lý và để thực hiện trách nhiệm giải trình theo Quy định tại Điều 13, Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

3. Về hồ sơ nhân sự

Hiệu trưởng trực tiếp kiểm tra xem xét hồ sơ nhân sự của các giáo viên, huấn luyện viên được chọn tham gia giảng dạy tại nhà trường, bảo đảm có đầy đủ minh chứng về năng lực theo quy định (văn bằng, chứng chỉ), giấy phép lao động còn thời hạn cấp cho giáo viên trong đó ghi rõ đơn vị làm việc (đối với người nước ngoài), đối chiếu thông tin được cung cấp với thông tin của giáo viên được cập nhật tại các trang thông tin quản lý giáo viên.

4. Về công tác báo cáo

Nhà trường báo cáo định kì cho Phòng Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian định.

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Việc tổ chức dạy học ngoại ngữ

1.1. Về tổ chức dạy học ngoại ngữ tăng cường, dạy giao tiếp với người nước ngoài trong nhà trường

- Hồ sơ giáo viên tham gia giảng dạy được đối chiếu và xác thực với thông tin được cập nhật với đầy đủ các thông tin chi tiết; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thông tin trên hồ sơ khác với giáo viên thực tế đang giảng dạy (ngoại trừ trường hợp giáo viên đang giảng dạy xin vắng mặt đột xuất, phải có minh chứng xác nhận của Hiệu trưởng và đối tác).

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra và bảo đảm chương trình giảng dạy hoàn chỉnh, bao gồm kế hoạch dạy học, kế hoạch giảng dạy được thiết kế theo từng khối lớp, từng thời điểm giảng dạy. Chương trình được xây dựng dựa trên cơ sở các tài liệu giảng dạy tham khảo được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá chất lượng, tuân thủ kế hoạch nhà trường từ đầu năm học. Chương trình phải đáp ứng được yêu cầu dạy học ngoại ngữ tăng cường, tổ chức giao tiếp với người nước ngoài, giúp học sinh phát triển tốt các kĩ năng, đặc biệt là kĩ năng nghe nói.

- Nhà trường công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức dạy học ngoại ngữ tăng cường, dạy giao tiếp với người nước ngoài;

- Nhà trường đảm bảo có ít nhất hai chương trình giảng dạy trong nhà trường (bao gồm nhưng không nhất thiết phải tất cả: các chương trình dạy tiếng Anh tăng cường, dạy tiếng Anh qua phần mềm, dạy tiếng Anh qua Toán và Khoa học), không kể Chương trình Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam thực hiện theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh - Gọi tắt là tiếng Anh tích hợp) nhằm để tạo được không gian thi đua lành mạnh, phát triển chất lượng chung vì học sinh.

- Giáo viên khi đến làm việc, giảng dạy tại trường phải đảm bảo tính ổn định để

nắm bắt rõ năng lực từng học sinh, chấp hành đầy đủ các quy định của nhà trường về giờ giấc, trang phục, quy chế chuyên môn.

1.2. Về tổ chức dạy học ngoại ngữ qua Toán và Khoa học

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và chương trình giảng dạy, bảo đảm các yêu cầu sau:

1.2.1. Đội ngũ

Giáo viên được phân công giảng dạy ngoại ngữ qua Toán và Khoa học tại trường phải có đủ giấy tờ hợp lệ (giấy phép lao động, chứng chỉ năng lực giảng dạy tiếng Anh, bằng tốt nghiệp Đại học, khuyến khích các bằng Đại học chuyên ngành Khoa học tự nhiên).

1.2.2. Chương trình và tài liệu giảng dạy

- Tài liệu, giáo trình, chương trình giảng dạy phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá chất lượng, có phân phối chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học tại trường. Tuân thủ Luật Xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác có liên quan.

- Hiệu trưởng nhà trường phải kiểm tra và giữ bản sao các minh chứng bao gồm:

+ Các hồ sơ liên quan đến chương trình giảng dạy, trong đó có các nội dung về cam kết bảo đảm chất lượng giảng dạy;

+ Giáo viên được phân công dạy tiếng Anh qua Toán và Khoa học phải được tập huấn ít nhất một lần/năm học, có danh sách xác nhận đính kèm vào hồ sơ năng lực của đơn vị, chỉ có các giáo viên có tên trong danh sách mới được phân công giảng dạy.

2. Việc tổ chức giáo dục STEM

Thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục Tiểu học theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH. Khuyến khích các trường thực hiện đầy đủ cả ba hình thức giáo dục STEM: Bài học STEM, Trải nghiệm STEM và làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

2.1. Đội ngũ

- Với nội dung tổ chức Bài học STEM: Giáo viên cơ hữu của nhà trường thực hiện tích hợp giáo dục STEM nội môn hoặc liên môn, với nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học STEM bám sát yêu cầu cần đạt của các môn học/ hoạt động giáo dục trong Chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Với nội dung Hoạt động trải nghiệm STEM và nội dung Làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật: Giáo viên, huấn luyện viên của chương trình được nhà trường lựa chọn phải có đủ minh chứng về năng lực giảng dạy (Nghị quyết vụ sư phạm Tiểu học, chứng nhận năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM).

2.2. Chương trình và tài liệu giảng dạy

- Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục Tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH.

- Tài liệu, giáo trình, chương trình giảng dạy phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá chất lượng, có phân phối chương trình

phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học tại trường. Tuân thủ Luật Xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác có liên quan.

- Chương trình giảng dạy, kế hoạch bài học, kế hoạch bài dạy phải được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế về cơ sở vật chất của nhà trường và của học sinh, cha mẹ học sinh.

- Các hoạt động trải nghiệm STEM và nội dung làm quen với nghiên cứu khoa học, kĩ thuật có thể tổ chức theo hình thức câu lạc bộ, dựa trên cơ sở đồng thuận, tự nguyện, không bắt buộc học sinh và cha mẹ học sinh tham gia.

3. Việc tổ chức rèn luyện kĩ năng sống và các loại hình hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và chương trình giảng dạy, bảo đảm có đủ các hồ sơ pháp lí theo quy định tại Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

3.1. Đội ngũ

Hiệu trưởng kiểm tra danh sách giáo viên/huấn luyện viên tham gia hướng dẫn hoạt động rèn luyện kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại trường, bảo đảm đáp ứng điều 5 Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT, cụ thể là:

- + Có đủ điều kiện về sức khỏe;
- + Có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- + Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm tiểu học; am hiểu các lĩnh vực kĩ năng sống hoặc hoạt động giáo dục có liên quan.

3.2. Chương trình và tài liệu giảng dạy

- Hiệu trưởng phân công Phó Hiệu trưởng chuyên môn nghiên cứu và đánh giá các Chương trình, tài liệu giảng dạy tại trường đối với các chương trình đã được cấp phép, bảo đảm chương trình phải phù hợp với việc tổ chức rèn luyện tại trường; Đặc biệt chú trọng rà soát, đối chiếu chương trình trong hồ sơ năng lực và chương trình thực tế tổ chức tại trường.

- Các nội dung rèn luyện kĩ năng sống và sinh hoạt câu lạc bộ ngoài giờ chính khóa tại trường đảm an toàn cho học sinh tham gia, phù hợp tâm sinh lí, lứa tuổi của học sinh, góp phần giúp học sinh rèn luyện, phát huy các phẩm chất, năng lực đặc thù theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đồng thời đáp ứng nhu cầu rèn luyện về năng khiếu, thể chất, nhận thức của học sinh.

4. Việc tổ chức hoạt động dạy học Tin học tăng cường theo chuẩn quốc tế và Giáo dục kĩ năng công dân số

4.1. Dạy Tin học tăng cường theo chuẩn quốc tế

- Song song với việc triển khai thực hiện việc dạy môn Tin học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhà trường tiếp tục nghiên cứu, mở rộng việc triển khai các Chương trình tin học theo chuẩn quốc tế, nhà trường có thể đưa vào nhiều chương trình theo các chuẩn quốc tế đa dạng nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

- Tiếp tục mở rộng triển khai các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế trong

nhà trường phổ thông theo hình thức dạy học tăng cường trong Chương trình Nhà trường, trong chương trình ngoại khóa, trên cơ sở tự nguyện và đồng thuận của phụ huynh. Nhà trường thành lập mô hình câu lạc bộ Tin học trong trường theo mô hình câu lạc bộ học thuật, gắn với định hướng nghề nghiệp của học sinh.

4.1.1. Đội ngũ

Nhà trường kiểm tra giáo viên được phân công giảng dạy tại trường phải có đủ giấy tờ hợp lệ (bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm chuyên ngành hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm tiểu học), đã được đào tạo và cấp chứng nhận hoàn thành khoá đào tạo về dạy học tin học theo chuẩn quốc tế.

4.1.2. Chương trình và tài liệu giảng dạy

- Thực hiện các chương trình và sử dụng các tài liệu được nêu tại Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030";

- Tài liệu, giáo trình, chương trình giảng dạy phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá chất lượng, có phân phối chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học tại trường. Tuân thủ Luật Xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác có liên quan.

- Khi các đơn vị nhượng quyền trong giảng dạy, phải đảm bảo đúng chức năng và các quy định pháp luật, nhà trường báo cáo các cơ quan thẩm quyền.

4.2. Giáo dục kỹ năng công dân số

- Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

- Hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số: Dạy học môn tin học trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số trong các môn học, hoạt động giáo dục; dạy học tăng cường Giáo dục kỹ năng công dân số.

4.1.1. Đội ngũ

Giáo viên được phân công dạy học tăng cường Giáo dục kỹ năng công dân số tại trường phải có đủ giấy tờ hợp lệ (bằng tốt nghiệp Đại học khoa sư phạm công nghệ thông tin hoặc bằng Đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm tiểu học).

4.1.2. Chương trình và tài liệu giảng dạy:

- Giáo viên có thể tham khảo các nguồn học liệu gồm: Tài liệu tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên; các chủ đề/ bài học giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học do các chuyên gia và giáo viên xây dựng đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa lên địa chỉ website: <https://congdansotieuhoc.edu.vn/thu-vien-tai-lieu>

- Tài liệu, giáo trình, chương trình giảng dạy phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá chất lượng, có phân phối chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học tại trường. Tuân thủ Luật Xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác có liên quan.

5. Dạy kỹ năng sống

Nhà trường có kế hoạch và thực hiện tốt kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng tốt môi trường học tập an toàn, thân thiện.

CB, GV, NV trong nhà trường hiểu được tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, nắm vững và thực hiện đầy đủ, linh hoạt các nội dung giáo dục; có được những kỹ năng cơ bản để sơ cứu ban đầu cho học sinh khi có tai nạn thương tích xảy ra. Cha mẹ học sinh được nhà trường tuyên truyền để nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho con em mình, đặc biệt kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước...

Học sinh có đủ kiến thức và những hiểu biết cơ bản để thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh; ngoan ngoãn, lễ phép, chuẩn mực trong ngôn ngữ giao tiếp, ứng xử, có ý thức chấp hành kỉ luật và tinh thần tập thể trong mọi hoạt động.

Nội dung

Tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, luật hôn nhân gia đình, Bình đẳng giới cho học sinh....

Tổ chức chuyên đề về giáo dục kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước cho học sinh.

Thực hiện giáo dục kỹ năng sống trong tiết sinh hoạt lớp, lồng ghép trong các tiết dạy, với các nhóm kỹ năng sống cần thiết cho học sinh như:

5.1. Kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc bản thân

Đây được xem là kỹ năng sống quan trọng hàng đầu đối với học sinh ở độ tuổi trung học cơ sở vì nó sẽ giúp trẻ tự lập và trưởng thành hơn. Giao GVCN thường xuyên sinh hoạt và hướng dẫn các học sinh của lớp về kỹ năng này

5.2. Kỹ năng quản lý cảm xúc

Trẻ khi bước vào bậc trung học cơ sở thường có xu hướng thay đổi tâm sinh lý lứa tuổi, muốn thể hiện cá tính và có một cái tôi vô cùng mạnh mẽ. Do đó, các bạn học sinh cần được dạy để hiểu rõ hơn về cảm xúc của chính mình và biết cách làm chủ, kiểm soát bản thân tránh khỏi những suy nghĩ và hành động tiêu cực.

5.3. Nhiệm vụ củng cố tăng cường nhận thức

Tri thức là kết quả của nhận thức hiện thực được kiểm tra bằng thực tiễn và được phản ánh ở tư duy con người. Tri thức cũng giúp người học hiểu được thế giới xung quanh, biết cách cư xử đúng đắn với mọi người, biết cách tiến hành công việc trong lao động, trong học tập, trong hoạt động nghệ thuật, trong rèn luyện sức khỏe v.v...

Vì thế, làm bất cứ một việc gì, dù đơn giản đến đâu chẳng nữa thì tri thức vẫn là cơ sở đầu tiên để xác định mục đích, nắm bắt một cách chính xác, cụ thể, rõ ràng, trình tự hành động, và thao tác của công việc... Với ý nghĩa đó, tổ chức KNS trước hết phải nhằm giúp học sinh củng cố các tri thức của các bộ môn đã học ở trên lớp. Đồng thời bổ sung thêm những tri thức về tự nhiên, xã hội, về con người mà trong bài học trên lớp chưa có điều kiện mở rộng. Chính từ những hoạt động đa dạng, phong phú này mà các em có nhiều cơ hội tiếp xúc với khoa học kỹ thuật công nghệ mới, văn hóa nghệ thuật, thể thao, lao động, hoạt động xã hội, nền kinh tế tri thức và kinh tế thị trường... Từ đó trẻ em có điều kiện tìm hiểu các phát minh mới nhất của khoa học kỹ thuật công nghệ, các thành quả của

lao động sáng tạo, những nét tinh túy văn hoá của các nước trên thế giới cùng với các nét văn hoá độc đáo của các dân tộc trên đất nước Việt Nam.

5.4. Nhiệm vụ bồi dưỡng thái độ, tình cảm

Tri thức là cơ sở, là nền tảng, là cội nguồn để hình thành niềm tin. Tri thức, thái độ và niềm tin là những thành phần cơ bản của ý thức con người nói chung và học sinh nói riêng. Ý thức lại được tôi rèn trong hoạt động, chẳng hạn như việc tham gia vào các hoạt động sẽ làm bộc lộ hứng thú, sở trường, năng lực của các em, đồng thời thể hiện lòng tự tin, tự trọng, tôn trọng bạn bè và mọi người kể cả các em nhỏ tuổi hơn mình.

Trong lao động, học tập, vui chơi, thể thao, văn nghệ ở bất kì nơi nào các em cũng luôn chấp hành nghiêm chỉnh quy định pháp luật, tôn trọng thuần phong mỹ tục, tôn trọng chuẩn mực xã hội... Những hoạt động đó giúp trẻ phát triển hài hoà giữa tình cảm thẩm mỹ, tình cảm đạo đức, tình cảm trí tuệ, và hoạt động xã hội để tạo nên một nhân cách toàn diện.

Bồi dưỡng thái độ, tình cảm cho trẻ em là một nhiệm vụ hết sức quan trọng và phải thực hiện trong lứa tuổi học sinh. Sự tham gia vào các loại hình GDKNS sẽ góp phần tạo nên sự thành công trong giáo dục mà các nhà giáo đang mong đợi.

5.5. Nhiệm vụ hình thành hệ thống kĩ năng, hành vi

Hệ thống kĩ năng, hành vi là điều kiện quan trọng để thực hiện hoạt động có hiệu quả. Nói đến hoạt động là phải nói tới hành vi, kĩ năng thực hiện hoạt động. Vậy đối với học sinh tiểu học đó là những hành vi, kĩ năng nào ?

Đó là những kĩ năng thực hiện các công việc lao động đơn giản, các kĩ năng sáng tạo nghệ thuật, thực hiện các bài thể dục, các môn thể thao, các trò chơi, các hành vi ứng xử đối với mọi người trong gia đình, trong nhà trường và trong xã hội. Những kĩ năng tham gia hoạt động tập thể, kĩ năng tổ chức những hoạt động chung cùng nhau, biết phối hợp với mọi người cùng thực hiện hoạt động chung, nâng cao ý thức tự chủ, tự tin, chủ động và kĩ năng giao tiếp với mọi người. Dựa vào những kĩ năng, hành vi này để rèn luyện những kĩ xảo, thói quen đạo đức bền vững và những kĩ năng tự quản trong sinh hoạt tập thể. Làm được như vậy chúng ta đã góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chiến lược con người cho tương lai của đất nước.

5.6. Kĩ năng giao tiếp, ứng xử

Kĩ năng này sẽ giúp các học sinh tự tin và có ý thức hơn trong cách ứng xử, giao tiếp. Từ đó tạo dựng và duy trì được những mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh.

5.7. Kĩ năng giải quyết vấn đề

Giải quyết vấn đề cũng là một kĩ năng rất cần được chú trọng đối với học sinh. Kĩ năng này bao gồm các bước: phân tích, đưa ra các phương án giải quyết, lựa chọn, lên kế hoạch, thực hiện và tiến hành kiểm tra, đo lường kết quả đã đạt được. Kĩ năng này có thể được rèn luyện từ những thứ đơn giản nhất như: một bài tập toán, một trò chơi lớn trong buổi dã ngoại,...

III. DẠY NGOÀI GIỜ

1. Ôn tập và luyện thi chứng chỉ Quốc tế IC3 Spark

- Tạo điều kiện cho các em học sinh làm quen và học tập môn Tin học, góp phần

thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tin học theo chuẩn quốc tế *IC3 Spark*.

- Giúp các em học sinh tiểu học sớm làm chủ những kỹ năng sử dụng máy tính một cách thành thạo để thực hiện những ứng dụng cơ bản và phát triển tốt hơn trong thời đại công nghệ số.

- Chuẩn bị hành trang tốt nhất cho các bậc học tiếp theo.

Nội dung các bài thi máy tính căn bản, các ứng dụng chính và cuộc sống trực tuyến.

Trong đó:

+ Máy tính căn bản (Computing Fundamentals): Cơ bản về Phần cứng, Phần mềm, các hệ điều hành và cách xử lý các sự cố thường gặp.

+ Các ứng dụng chính (Key Applications): Các phần mềm ứng dụng Microsoft Word, Excel, Powerpoint, Access.

+ Cuộc sống trực tuyến (Living online): Khái niệm cơ bản về mạng máy tính, tìm kiếm thông tin trên mạng, trình duyệt web, thư điện tử, mạng xã hội, sử dụng máy tính an toàn.

2. Câu lạc bộ Thể dục nhịp điệu, Võ Tekwondo, Tin học

- Bồi dưỡng và nâng cao chất lượng các môn Aerobic, Mỹ thuật, Võ thuật nhằm bồi dưỡng phát triển toàn diện cho các em thiếu nhi về Đức - Trí - Thể - Mỹ.

- Xây dựng kế hoạch, đảm bảo nề nếp, tập luyện thường xuyên, đúng lịch, sinh hoạt có hiệu quả, theo dõi sự phát triển năng khiếu của các em.

- Tạo cơ hội thuận lợi để học sinh phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

3. Thể dục nhịp điệu

Tập thể dục nhịp điệu giúp bé khỏe, năng động, sáng tạo, phát huy khả năng múa hát và vận động một cách nhanh nhẹn. Bên cạnh đó đẩy lùi một số bệnh thường gặp ở trẻ như béo phì, lười vận động, tự ti, tự kỷ, và một số bệnh tim mạch khác.

Giúp trẻ tăng khả năng tập trung, nhận thức và hiệu quả học tập.

Góp phần giúp cho trẻ giảm nguy cơ mắc bệnh suy giảm trí nhớ, giúp rèn luyện thể chất. Giúp các em có cảm giác, tinh thần thoải mái, năng động trong vui chơi, học tập và giúp đỡ cha mẹ việc nhà.

Vận động cơ thể làm cho mạch máu lưu thông tốt hơn, tăng cường chuyển hóa các cơ quan trong cơ thể, đồng thời vận động thường xuyên làm săn chắc các nhóm cơ, tạo sức bền cho trẻ.

Phối hợp với đồng đội nhịp nhàng trong các bài múa, giúp tăng tương tác và kỹ năng làm việc nhóm.

Tạo sân chơi lành mạnh cho các em học sinh thông qua hình thức sinh hoạt CLB phong phú, đa dạng, góp phần hình thành các năng lực và phẩm chất chung.

4. Võ Tekwondo

Rèn luyện ý chí sắt đá, mạnh mẽ, giúp hoàn thiện bản thân cả về trí lực và tinh

thần luôn ổn định nhất.

Giúp phát triển sức khỏe, điều khiển sức nặng, tăng khả năng tập trung và học cách tôn trọng người khác. Thêm vào đó là làm tăng sự tự tin, lòng tự trọng của trẻ cũng như cho trẻ một khoảng thời gian học tập năng động và vui vẻ.

Khác với những môn võ thuật khác, khi trẻ em nắm được các bước cơ bản của Taekowondo, trẻ sẽ dần định hình được cá tính của mình thông qua các quan niệm và nguyên tắc rút ra trong quá trình tập luyện. Taekwondo ngoài việc rèn luyện tốt thể chất, nó còn tốt cho kỷ luật tinh thần và giáo dục tính cách.

5. Tin học

Môn Tin học giúp cho học sinh hình thành và phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; mở rộng khả năng tiếp nhận tri thức và sáng tạo trong bối cảnh bùng nổ khoa học kỹ thuật. Ngoài ra, còn giúp các em đáp ứng được các yêu cầu của thời đại số hóa và toàn cầu hóa, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Góp phần không nhỏ giúp hình thành, định hình và phát triển cho học sinh những phẩm chất tốt đẹp đã được nghiên cứu trong Chương trình tổng thể quốc gia.

Các kiến thức Tin học tiểu học cơ bản mà các em học sinh cần phải nắm vững:

- Sử dụng chuột và các thiết bị ngoại vi phục vụ cho quá trình khai thác thông tin.
- Kỹ năng gõ phím bằng 10 ngón tay ở cấp độ cơ bản.
- Tìm kiếm, tổ chức, phân loại và trình bày thông tin.
- Có được các kỹ năng soạn thảo văn bản ở mức tối thiểu. Tức là có thể bấm, sửa, copy hay các thao tác cơ bản tương tự.
- Sử dụng được Internet để tìm kiếm thông tin phục vụ cho tất cả nhu cầu từ học tập đến vui chơi.
- Phân biệt được những thông tin nào nên và không nên xem.
- Nhận biết chính xác một số thiết bị công nghệ thông tin phổ thông và hiểu được chức năng của chúng dùng để làm gì.
- Vận hành một số thiết bị CNTT ở mức đơn giản như: Mở, đóng các phần mềm và thiết bị.
- Biết tự tìm kiếm sử dụng tất cả những phần mềm, Internet với mục đích tạo lập được các nội dung thông tin theo yêu cầu của người khác hoặc tự sáng tạo theo trí tưởng tượng của bản thân.

IV. CƠ CHẾ PHỐI HỢP, KIỂM TRA

- Hiệu trưởng nhà trường xây dựng các kế hoạch tổ chức hoạt động Chương trình nhà trường vào đầu năm học, kế hoạch phải báo cáo cho Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện; Vào cuối mỗi năm học có trách nhiệm tổ chức khảo sát về chất lượng dạy học, làm cơ sở cho việc tiếp tục trong năm học tiếp theo; Định kì vào cuối kì 1 và cuối năm có báo cáo chi tiết cho Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tiến hành phối hợp tổ chức tập huấn, giới thiệu chương trình, tài liệu, học liệu, xuất bản phẩm tham khảo cho cán bộ quản lí, giáo viên của nhà trường đảm bảo các chương trình, tài liệu, học liệu, xuất bản phẩm đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định phê duyệt, hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức đánh giá chất lượng tài liệu.

- Phó Hiệu trưởng theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch nhà trường, nắm bắt tình hình tất cả các giáo viên để kịp thời kiểm tra, đánh giá, góp ý để các giáo viên thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, kịp thời chấn chỉnh khi phát hiện các trường hợp sai phạm; Cuối kì 1 và cuối năm có tổng hợp báo cáo chi tiết cho Hiệu trưởng.

Hiệu trưởng đề nghị tất cả các giáo viên trong nhà trường thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên, nếu có vấn đề gì liên quan đến Chương trình Phó Hiệu trưởng báo cáo Hiệu trưởng xin ý kiến./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- Chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: VT.

